

## ĐÀM VÔ ĐỨC BỘ TƯ PHẦN LUẬT SAN BỔ TÙY CƠ YẾT-MA

*Sa Môn Đạo Tuyên chùa Sùng nghĩa ở Kinh Triệu soạn*

### QUYỂN HẠ

#### THIÊN THỨ TƯ: THỌ Y PHỤC THUỐC MEN THANH TỊNH PHÁP THỌ Y:

(Bấy giờ, các Tỳ-kheo cất chứa nhiều y phục. Phật dạy: Đời sau, các người thiện nam không chịu nổi khổ của lạnh, chỉ chứa ba y không được quá. Luật Tăng-kỳ nói: “Ba y là cờ nêu của Sa-môn Hiền thánh”. Luận Tát-ba-đa nói: Vì cho năm y để che nóng lạnh, trừ không biết hổ thẹn. Khi vào xóm làng, đi trên đường vì phải khéo giữ oai nghi thanh tịnh mới đặt ra ba y.

Luật bản nói: Không được dùng vật bị phạm tội xả đọa và vật tà mạng may y xong thì không thành thọ. Nếu y gấm có năm mẫu chính thì không được thọ, nên nhuộm thành màu ca-sa. Chỉ có chiều dài hai khuỷu tay, chiều rộng bốn khuỷu tay làm y An-đà-hội, dài ba khuỷu tay, rộng năm khuỷu tay làm y Uất-đa-la-tăng, y Tăng-già-lê cũng như vậy.

Luật Ngũ Phần nói: Lượng của khuỷu tay dài ngắn không nhất định. Phật chế tùy thân mà phân lượng.

Phật dạy: Độ theo thân mà may y. Nếu may vải mới thì y An-đà-hội, y Uất-đa-la tăng một lớp, y Tăng-già-lê hai lớp. Nếu vải cũ thì may y An-đà-hội và y Uất-đa-la hai lớp, y Tăng-già-lê bốn lớp. Nếu y phần tảo thì tùy ý may nhiều lớp, nên may năm điều, không nên may sáu điều. Cho đến, nên may mười chín điều không nên may hai mươi điều. Nếu quá số điều này cũng được chứa. Phải đúng pháp như bờ ruộng ngay thẳng. Cho dùng dao cắt thành y Sa-môn, để không bị kẻ oán tặc cướp mất.

Cho nên, luận Tát-ba-đa nói: Y từ chín điều đến mười ba điều là. Hạ phẩm, đại y may hai bức dài, một bức ngắn. Y từ mười lăm điều đến mười chín điều may ba bức dài, một bức ngắn. Y từ hai mươi một điều

đến hai mươi lăm điều may bốn bức dài, một bức ngắn. gọi là may đúng pháp.

Nếu thêm hoặc bớt thành thọ trì, nếu đắp dùng thì phạm tội.

Luật dạy: Đúng theo pháp thì xung quanh phải có thành viên, y năm điều gồm mười bức, nên tự mình giặt nhuộm, căng thẳng rồi cắt may.

Đại y, trung y phải cắt rọc, nếu thiếu thì xếp lá mà may. Nếu y ngũ nạp cũng như vậy. Nếu may hạ y thì được xếp lá.

Luật Thập Tụng nói: Nếu thiếu may giảm bớt lượng, hoặc may không có điều tướng.

Luật Tăng-kỳ nói: Lá rộng nhất bằng bốn ngón tay, lá hẹp nhất bằng hạt bắp lớn.

Luật Bản nói: Phải biết: Đây là điều dài, đây là điều ngắn. Đây là sóng lá, đây là đường may thứ nhất, đường may thứ hai. Đây là đường may ở giữa, may lá phải hướng về hai bên, cho may sóng lá giống như móng chân chim.

Luật Thập Tụng nói: Phải may lùi lại, phía trước cách thành viên bốn ngón tay để cái khuy, phía sau cách tám ngón tay để đơm nút.

Luận Tát-bà-đa: Ba y rách nhưng thành viên không rách thì không mất pháp thọ trì.

Trong Tam Thiên Oai Nghi chép: Ở bốn góc may bốn miếng vá.

Luật Bản cho may lá để thấm mồ hôi như. Nếu y rách tùy theo lỗ to, nhỏ, vuông, tròn mà vá, vá rộng hơn hai ngón tay cái.

Luật Thập Tụng chép: Giữ gìn ba y như giữ da mình, người mặc đại y không được ngồi trên đất đá, cỏ cây lẫn lộn.

Nếu không đem ba y mà vào thôn xóm, thì phạm tội.

Luật Tăng-kỳ nói: Phải cung kính tưởng như tháp, nếu không mặc thì cho xếp cất. Vào nhà thế tục, mà không gài nút áo thì cứ vào mỗi nhà phạm một tội.

Luật Ngũ Phần nói: nếu y dưới rách cũng cho đắp đảo ngược lên, trên dưới đều đơm khuy nút.

Trong luật nói: Ngoài xóm làng cho lật trái y mà mặc.

Tỳ-kheo đến chỗ nào thì phải mang y bát theo đến đó. Giống như hai cánh con chim, còn lại những việc khác trong Sự Sao có nói rõ).

Pháp thọ y An-đà-hội (Phật dạy: Ba y phải thọ trì, nêu nghi xả rồi thọ lại. Nếu người có y mà không thọ trì thì phạm Đột-cát-la, nhưng không ngoài pháp thọ. Nay theo luật Thập Tụng gia trì. Nếu dùng năm màu sắc chánh: Xanh, vàng, đỏ, trắng, đen và màu sắc đẹp để nhuộm

thì trong luật, luận đều nói không thành thọ. Nếu y đúng pháp nên thưa rằng):

Đại đức một lòng nhớ nghĩ! Tôi là Tỳ-kheo ni..... y An-Đà-hội này là y năm điều, một bức dài, một bức ngắn là y cắt rọc, tôi xin thọ trì (nói ba lần), may có bốn loại: là y cắt rọc, y nhiếp lá, y điệp lá, và y man, các pháp trong đó có hai phẩm chánh và tòng.

Trước nói về chánh có ba loại, nói về tòng thì có hai mươi hai loại. Nếu khi may hai loại y nhiếp lá, điệp lá thì thêm văn thọ. Còn lại thì lời đồng như trên, chỉ sửa lại là hạ y nhiếp lá, tôi xin thọ trì, hoặc là y điệp lá, tôi xin thọ trì.

Nếu thọ trì tòng y thì phải thêm, như vậy:

Đại đức nhất tâm niệm! Tôi là Tỳ-kheo..... y An-đà-hội này là y hai mươi lăm điều, bốn bức dài, một bức ngắn là y cắt rọc, con xin thọ trì, nói ba lần như vậy. Cho đến y chín điều, bảy điều, ở đây rất dễ hiểu.

Y Uất-đa-la-tăng, y Tăng-già-lê đều có chánh và tòng, lại thêm, khác nhau, y theo trên có thể biết. Nếu thêm y man An-Đà-hội, như các văn trên nên nói: Y man An-Đà-hội này, tôi xin thọ trì. (Nói ba lần).

Nếu tính may y Uất-đa-la-tăng, Tăng-già-lê đều y theo cách may y An-Đà-hội. Chỉ ước chừng trên dưới của y, tùy theo đó mà thêm bớt khác nhau.

***Pháp thọ y Uất-đa-la-tăng.***

Y này chánh có hai nghĩa là y cắt rọc, xếp lá bảy điều. Tòng có hai mươi. Nếu thọ y cắt rọc, các văn khác y cứ vào cách thêm của văn trên, văn dưới.

Y Uất-đa-la-tăng là y bảy điều, hai bức dài, một bức ngắn là y cắt rọc, tôi xin thọ trì. (Nói ba lần). Nếu y xếp lá hoặc y tòng đều y theo mà đổi.

***Pháp thọ y Tăng-già-lê,*** y này chánh có mười tám loại, nghĩa là y cắt rọc, y xếp lá đều có chín phẩm. Y tòng có sáu thứ. Nếu thọ y cắt rọc, thì lời lẽ nói như trên, theo đó đổi lại phần sau: Là y Tăng-già-lê (bao nhiêu điều) tôi xin thọ trì, mấy bức dài, mấy bức ngắn, là y cắt rọc, hoặc y xếp lá tôi xin thọ trì. Nói ba lần cho đến y chín điều cũng theo như trên. Nếu có y tòng thì lệ theo như trước.

***Pháp thọ man y.***

Trong Luật Bản nói: Ba chúng dưới nếu ngủ lìa y ở chỗ khác thì phạm Đột-cát-la.

Luận Tát-bà-đa nói: Phải đem hai y thượng, hạ.

Một phải mặc An-đà-hội, hai phải mặc Uất-đa-la-tăng.

Nếu được y đúng pháp nên nói: Đại đức một lòng nghĩ: Con là Sa-di..... y man này là y An-Đà-hội, con xin thọ trì.

Luật tuy không nói pháp thọ. Nay y cứ vào luật Thập Tụng, luật Ngũ Phần đúng pháp nói ba lần.

Về Pháp xả y, Luật Bản nói: Có nghi nên xả rồi lại thọ, không nói vẫn xả. Có duyên cần xả thì sửa sang oai nghi bạch thêm rằng:

Đại đức một lòng nghĩ! Tôi là Tỳ-kheo..... Đây là y Tăng-già-lê là một trong ba y của con. Trước tôi thọ trì, nay tôi xin xả.

Nói một lần thôi, ngay cả hai y dưới cho đến năm y của ni, v.v... cần xả thì cũng giống như vậy.

***Pháp ni thọ hai y khác.***

Bấy giờ, Tỳ-kheo ni để bày ngược, cánh tay mà đi, bị người đời chê cười, nên bạch lên Đức Phật.

Phật nói: Phải có y Tăng-kỳ-chi để che vai.

Nay y cứ luật Tăng-kỳ thêm rằng:

Bạch Đại tử một lòng nghĩ! Tôi là Tỳ-kheo ni..... y Tăng-kỳ-chi này may đúng pháp. Tôi xin thọ trì. (Nói ba lần). Nếu theo văn trong Tăng-kỳ, thì rộng bốn khuỷu tay, dài hai khuỷu tay vốn là pháp Phật chế. Nay sửa lại, nghĩa là y cứ các pháp, y che vai này cũng như pháp may kỳ-chi. Nay lấy để mặc, hoặc may giảm bớt, không cần y theo văn. Nên theo pháp mà sửa đổi thêm.

Bạch Đại tử một lòng nghĩ! Tôi là Tỳ-kheo ni..... y che vai này may đúng pháp, tôi xin thọ trì. (Nói ba lần).

Nếu có thay đổi cần xả thì cũng y theo văn trên. Nếu Thức-xoa-ma-na-ni, hay Sa-di ni thọ bốn y cũng đồng như trước.

***Pháp tâm niệm thọ xả y:***

Luật Ngũ Phần nói: Tỳ-kheo ở một mình, trong ba y muốn thay đổi một y, phải sửa sang oai nghi, tay cầm y tâm nghĩ miệng nói bạch rằng:

Tôi là Tỳ-kheo ni..... y Tăng-già-lê này có bao nhiêu điều nay xin xả. (Nói ba lần).

Nhưng sau có y dư thì cũng sửa sang oai nghi như trước, cách bạch thì thêm rằng:

Tôi là Tỳ-kheo ni..... y Tăng-già-lê này có bao nhiêu điều, tôi xin thọ trì, nói ba lần.

Hai y khác v.v... thọ xả cũng giống như vậy.

Y vào dư xả như pháp tâm niệm tịnh thí ở sau. Bốn chúng khác thọ

xả đều y cứ theo đây.

**Pháp thọ Ni-Sư-Đàn.**

Phật dạy: Vì thân, vì y, vì đồ nằm nên cho phép cất giữ. Chu vi dài bốn thước, rộng ba thước. Theo Luật Bản thì thêm nửa gang tay. Luật Thiện Kiến nói: Đúng pháp may Ni-sư-đàn ngoài bì phải chồng thêm nhiều lớp.

Luật Thập Tụng nói: Vải mới thì may chồng hai lớp, vải cũ thì may chồng bốn lớp.

Luật Tăng-kỳ nói: Không được tự nhiên đem vật cũ mà may, rút lượng nước thấm ướt, hoặc khô quá thì phạm tội đọa, thọ dùng thì phạm tội nhẹ. Đây là tùy theo y mà ngồi, không được tịnh thí. Và để lấy củi cỏ, hoặc đựng những vật dụng khác. Phải xếp y để vai trái mà đi, đến chỗ nào ngồi thì trải ra ngồi. Nếu để chỗ cũ phải giấu trong y. Khi muốn ngồi thì từ từ trải ra, trước dùng tay đè xuống, rồi mới ngồi lên.

Luật Thập Tụng nói: Không nên thọ đơn, ngủ lia nó phạm Đột-cát-la.

Luật Ngũ Phần nói: Nên may bốn góc, không may thì thôi.

Luận Ma-đắc-lặc già nói: Nếu lia mà ngủ thì không cần xả. Luật, luận chế văn thọ bị thiếu. Nên bạch thêm rằng:

Bạch Đại đức một lòng nghĩ: tôi là Tỳ-kheo..... Ni-sư-đàn này may đúng pháp, nay tôi xin thọ trì. (Nói ba lần). Đây là có trừ duyên theo pháp xả y ở trên.

**Pháp thọ Bát-đa-la.**

Luật Tăng-kỳ nói: Bát là đồ dùng của người xuất gia ít muốn ít việc. Nó không thích nghi với người thế tục.

Luật Ngũ Phần nói: Phật tự làm bát xấu, để chế pháp cho đời sau.

Trong Luật nói: Không được chứa nhiều bát báu, đồng chì, gổ đá. Đại khái có hai loại là bát đất và bát sắt, nên xông bằng hai mầu đen và đỏ. Thời bấy giờ, có nhiều loại bát như đế-da, tất-tố, hiệp trữ, v.v... đều chẳng phải Phật chế, không thành thọ trì.

Trong các bộ chỉ nói: Xông bát một mầu.

Luật Thập Tụng và luận nói: Bát bạc thượng đựng đủ một đấu hay ba đấu.

Luật Tỳ-ni Mẩu nói: Không đầy một đấu rưỡi, nếu quá ba đấu thì không được thọ.

Luật Thiện Kiến nói: Nếu Bát lủng, bể, mất thì được xin thọ trì.

Luật nói: Bát bể thức ăn nhét vào, nhưng rửa thức ăn không ra thì

không phạm. Phải cẩn thận giữ gìn không được bỏ, cho đến không được để bát dưới chân cho bề.

Luận Tỳ-ni Mẫu nói: Phải dùng xà-bông mà rửa.

Luật Bản nói: Hoặc dùng lá, hoặc nước để rửa sạch dầu mỡ. Nên may dây hay bọc đựng bát, buộc miệng hướng ra ngoài, đeo trên vai, kẹp bát dưới nách.

Luật Ngũ Phần nói: Bát bằng sành nên để gần mặt đất mà rửa, nếu rửa trái phép thì mắc tội.

Luận Tỳ-ni-Mẫu, Thập Tụng nói: Bát là cờ nêu của Chư Phật, không được dùng với tâm xấu, phải cung kính, cẩn thận giữ gìn như giữ tròng mắt mình.

Trong luật nói: Nếu có vỡ, thì dùng chì trắng, bạch lạp mà hàn lại. Luật không có pháp thọ, theo luật Thập Tụng nói rằng:

Đại đức một lòng nghĩ: Tôi là Tỳ-kheo..... Bát-đa-la này đúng lượng, tôi xin thọ trì, vì thường dùng. (Nói ba lần).

Luật Thiện Kiến nói: Nếu khi không có người, riêng mình thọ trì bát, thì y theo văn trên. Bốn chúng như Tỳ-kheo ni, v.v..... cũng y theo đây. Nếu bỏ cũ thọ mới, đều y theo văn trên.

#### ***Pháp thọ thuốc***

Phật dạy: Có bốn loại thuốc.

1/ Thuốc đúng thời

2/ Thuốc phi thời

3/ Thuốc bảy ngày

4/ Thuốc trọn đời.

Phải dùng tay nhận.

Luận Tát-bà-đa nói: Nhận thức ăn có năm nghĩa.

Luật Bản không nói pháp thọ. Y theo luật Thập Tụng và luật chế cho nhận thuốc đúng thời. Tay, miệng đều nhận ba thứ thuốc kia, gồm cả hai thứ mà thọ.

#### ***Pháp thọ thuốc đúng thời.***

Phật dạy: Bồ-xà-ni có năm loại, là: Cơm, cốm, cơm khô, cá, thịt.

Khư-xà-ni có năm loại là: Cành, lá, hoa, quả và thức ăn bằng bột mịn, gọi là thuốc đúng thời. Nghĩa là từ sáng đến giữa Ngọ, nếu muốn thọ trước phải biết thể chất của thuốc, rồi sau mới trao thọ. Các thứ thuốc khác đều y theo pháp này.

Thuốc chẳng có bảy lỗi:

1/ Chẳng phải chỗ ngủ mà ngủ.

2/ Chẳng phải chỗ nấu mà nấu.

- 3/ Chẳng phải tự nấu.
- 4/ Chẳng phải ác xúc.
- 5/ Chẳng phải thức ăn dư cách đêm.
- 6/ Chẳng phải mua bán mà được.
- 7/ Chẳng phạm thuốc dư v.v...

Người trao thức ăn có ba thứ:

- 1/ Phải biết phân biệt là thức ăn hay chẳng phải thức ăn.
- 2/ Phải có tâm cúng dường.
- 3/ Đúng như pháp trao cho.

### **Ba pháp tự thọ.**

1/ Biết phân biệt thể của thức ăn và thức ăn của tịnh nhân đã trao, tâm cảnh hợp nhau, không lẫn lộn vật đây, vật kia.

2/ Có tâm tự ăn, chẳng vì việc khác.

3/ Đúng như luật dùng tay thọ, có hai thứ năm pháp, chẳng phải việc làm trái oai nghi.

Bữa ăn chính có năm pháp quán.

1/ Tính công nhiều hay ít, lượng thức ăn ở đâu đem đến.

2/ Tự biết đức hạnh của mình thiếu hay đủ mà nhận sự cúng dường.

3/ Giữ gìn tâm mình, xa lìa các lỗi như tham, v.v... làm cội gốc.

4/ Chính là vị thuốc hay để trị thân gây ốm.

5/ Là vì thành đạo nghiệp.

Tất cả đều là chánh văn của luận luận, chớ chẳng phải kiểm chế hay mở rộng như Hành Sự Sao.

### **Pháp thọ thuốc phi thời.**

Phật dạy: Cho dùng thứ có nước như: Lê, táo, trái nhụy, mía làm nước uống. Nếu những thứ nước không làm say người có thể uống phi thời cũng không nên uống. Ngày nay nhận nước uống để đến ngày mai, nếu uống thì đúng pháp mà trị.

Luật Tăng-kỳ và Ngũ Phần nói: Khai cho được uống nước trái cây ép, nếu các nước trái cây lóng mầu như nước, rồi nhỏ nước vào để điểm tịnh, nghĩa là thêm pháp bạch thọ rằng:

Bạch Đại đức một lòng nghĩ, tôi Tỳ-kheo..... nay vì nhân duyên bệnh phát, đây là nước trái cây ép, vì muốn trải qua phi thời uống dùng, nay nên ở trước Đại đức tôi xin thọ, nói ba lần, các thứ nước khác y theo đây. Nếu không bị bệnh khát, thì phạm tội.

### **Pháp thọ thuốc bảy ngày**

Phật dạy: Có sữa, dầu, sữa tươi, mật, đường phèn, người thể gian

chê bai, có nhân duyên bị bệnh cho uống khi trái thời.

Luật Tăng-kỳ nói: Các thức mỡ cũng uống bảy ngày, nghĩa là nên thêm pháp bạch rằng:

Bạch Đại Đức một lòng nghĩ, tôi là Tỳ-kheo..... Nay vì nhân duyên bệnh nóng, sữa này là thuốc bảy ngày, vì muốn uống để cách đêm. Nên nay ở trước Đại đức tôi xin thọ. (Nói ba lần).

Luật Bản nói: Bệnh phong uống dầu và uống năm thứ mỡ.

Luật Tăng Kỳ đều có pháp đối bệnh cho thuốc.

#### ***Pháp thọ thuốc suốt đời***

Phật dạy: Tất cả mặn, đắng, chua, cay, không được ăn. Có nhân duyên bệnh cho uống suốt đời, cho đến tro đất, đại tiểu tiện, v.v... cũng gọi là tay thọ, thêm pháp bạch nói rằng:

Bạch Đại đức một lòng nghĩ, tôi là Tỳ-kheo..... Nay vì nhân duyên bệnh, gừng, tiêu này là thuốc suốt đời. Vì muốn để chung với chỗ ngủ uống lâu dài. Nên nay tôi ở trước Đại đức xin thọ. (Nói ba lần).

Nếu có thuốc khác hoặc bạch thuật, thuốc tán, thuốc hoàn, thuốc thang, thuốc cao, hay thuốc sắc nấu, v.v... nhưng bất kỳ thức ăn, nào đều gọi là gia pháp.

Tát-bà-đa nói: Như năm thứ thạch hoàn, tùy theo nói bất cứ một tên gọi nào, còn các thứ thuốc khác là nhiếp chung.

#### ***Pháp y thuyết tịnh***

Phật dạy: Y dư bề dài bằng tám ngón tay Đức Như lai, bề rộng bốn ngón, phải tịnh thí, nếu không thì phạm tội đọa. Trừ y Ba-lợi-ca-la, không có hiện tiền, v.v...

Luận Tát-bà-Đa nói: Không ứng lượng là nếu để quá mười ngày, xả và tác pháp sám hối Đột-cát-la. Cho đến tiền của, vật báu, lúa gạo v.v... cũng vậy. Ngón tay Phật bốn phía rộng hai tấc:

#### ***Pháp thỉnh thí chủ***

Phật dạy: Có hai thứ tịnh pháp

1. Chân thật tịnh pháp.
2. Triển chuyển tịnh pháp.

Tát-bà-đa nói: Nếu tìm người học rộng giữ giới làm thí chủ, cũng không có văn thỉnh, nghĩa là thêm pháp bạch thỉnh.

Bạch Đại đức một lòng nghĩ, tôi là Tỳ-kheo..... Nay xin thỉnh Đại đức làm chủ triển chuyển tịnh thí y, thuốc, bát. Xin Đại đức vì con làm chủ triển chuyển thí y, thuốc, bát. Xin thương xót tôi. (Nói ba lần).

Người nào làm chủ chân thật tịnh thí, thì tiền, bạc, của báu, lúa gạo, v.v... là người thế tục làm chủ, đều y cứ vào đó mà thỉnh.



### ***Pháp chánh thuyết tịnh***

Luật Thiện Kiến nói: Nếu y vật rất nhiều, thì nói từng đoạn. Muốn nói chung thì đều ràng buộc chấp trước lẫn nhau, thêm lên thánh pháp rằng:

Bạch Đại đức một lòng nghĩ, đây là y dư của tôi chưa tác tịnh. Nay vì muốn thanh tịnh nên cũng cho Đại đức làm triển chuyển tịnh thí. Người kia nhận rồi nói:

Trưởng lão một lòng nghĩ! Ông có ý dư này chưa tác tịnh. Vì có tịnh nên cúng cho tôi, nay Tôi xin nhận, hỏi. Ông cúng cho ai? Vị chủ y nói: Cúng cho..... vị nhận tịnh nói:

Trưởng lão một lòng nghĩ! Ông có y dư này chưa tác tịnh, vì tịnh nên cho tôi, tôi đã nhận rồi. Ông cho mõ y này, mõ đã có, ông vì mõ nên ông khéo giữ gìn, tùy nhân duyên đắp dùng.

Bát dư, thuốc dư văn so sánh đều đồng.

### ***Pháp tâm niệm thuyết tịnh***

Ngũ Phần nói: Nên vén y bày vai phải, quỳ gối tay bưng y, tâm nghĩ miệng nói: Tôi là Tỳ-kheo .... y dư này tịnh thí cho ..., tùy ý cho trong năm chúng, tùy người kia lấy dùng được đến mười một ngày, lại như trước oai nghi ngay ngắn nói: Tôi là Tỳ-kheo ..., y dư này từ mõ giáp lấy lại được đến mười ngày, lại như trước nói: Tôi là Tỳ-kheo ..., y dư này tịnh thí cho ..., tùy người kia lấy dùng, như thế xả cái cũ thọ cái mới được đến mười một ngày.

### ***Pháp vàng, lúa thanh tịnh:***

Bộ Tát-bà-đa nói: Tiền của, lúa gạo đều đồng như y dư thuyết tịnh mười ngày. Luật bản nói: Phải cầm đến chỗ Ưu-bà-tắc đáng tin cậy, hoặc người giữ vườn, nói như vậy: Đây là sở hữu của tôi, không nên cất chứa, ông phải biết điều đó.

Luận nói: Trừ vàng bạc và tất cả của cải dư, đồng lấy năm chúng làm thí chủ. Nếu thuyết tịnh tiền bạc, mong được y, vật, không nên tịnh thí. Luật Tăng-Kỳ nói: nếu thí chủ chết không được quá mười ngày, lại tìm thí chủ thuyết tịnh. Kinh Tỳ-ni-mẫu nói: Nếu y vật chưa thuyết tịnh may y mặc, đã tịnh rồi thì gọi là y Tịnh hòa hợp. Nếu màu sắc phi pháp, nay mặc đúng pháp gọi là sắc y tịnh, hòa hợp lại không nên tịnh riêng.

\*\*\*\*